TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/QĐ-TA	*Bà Rịa, ngày 13 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Lê Hoàng Anh**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Vương Thị Thùy Trang**

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với hồ sơ thụ lý số: 29/2019/TBTL-XLVPHC ngày 14/4/2019; Quyết định mở phiên họp số: 31/2019/QĐ-TA ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Trần Minh T**, Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1995 tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12.

Hộ khẩu thường trú: xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Không; Tiền sự: không; Tiền án: không; Con ông Trần Văn T1 (chết) và bà Võ Thị H.

Nhân thân: Tại quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 UBND xã H, thành phố B quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 14/01/2019.

(Vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Thanh Duy - Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Khuất Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 01/4/2019, Công an xã H, thành phố B phối hợp với Trạm y tế xã H tiến hành kiểm tra xét nghiệm đối với ông Trần Minh T do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và đưa ông T đi xét nghiệm. Sau khi xét nghiệm đã xác định ông T có kết quả dương tính với chất ma túy (Heroin).

Công an xã H đã tiến hành lập hồ sơ ghi lý lịch, bảng tường trình của người bị đề nghị, kết quả theo dõi của Trạm y tế xã H đã xác định ông T nghiện ma túy, loại heroin.

Theo xác nhận ngày 04/4/2019 của Công an xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì ông T có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ngày 14/01/2019 ông T đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng. Ngày 02/4/2019 UBND xã H có quyết định số 80/QĐ-UBND về việc chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian bị giáo dục.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị tại phiên họp: đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Lời khai của ông T có tại hồ sơ thể hiện: Ông T xác định bản thân sử dụng ma túy như hút bồ đề, heroin từ năm 2012, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và hiện nay vẫn còn nghiện, thời gian gần nhất ông sử dụng ma túy vào ngày 01/4/2019. Ông không có ý kiến về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ông T nhận thức được việc sử dụng ma túy ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe, mong muốn được điều trị cai nghiện.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tòa án nhân dân thành phố B trong quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T với thời gian từ 12 đến 15 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên,

XÉT THẤY:

[1] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị:

Việc lập và chuyển hồ sơ đề nghị đã được những người có thẩm quyền thực hiện đúng quy định tại các Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Người bị đề nghị ông T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng, căn cứ vào Điều 19 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung:

Ông Trần Minh T thừa nhận thời gian bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2012, loại ma túy sử dụng ban đầu là lá bồ đề rồi chuyển qua hêroin và sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể. Thời gian sử dụng gần nhất là ngày 01/4/2019 thì bị Công an xã H, thành phố B phát hiện hành vi và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét lời thừa nhận trên của ông T là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc như biên bản vi phạm hành chính của Công an xã H, kết quả theo dõi, xác định tình trạng nghiệm ma túy của cơ quan y tế và các tài liệu về nhân thân. Xác

định ông T là người đủ 18 tuổi, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn còn nghiện, thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân là có cơ sở nên chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Ông T là người chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị có thái độ thành khẩn, tự nguyện khai báo.

Xét thấy ông T đã nhận thức được việc sử dụng ma túy có hại cho sức khỏe, nên để tạo điều kiện cho ông T cai nghiện thì cần áp dụng thời gian 12 tháng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Minh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày đưa vào Cơ sở tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B phối hợp với Công an thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố B;
- Trưởng Công an thành phố B;
- Trưởng P. LĐTB&XH thành phố B;
- UBND xã H;
- Ông T;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Lê Hoàng Anh